

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI BÈ
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2018/DS-ST

Ngày: 11/4/2018

V/v tranh chấp: “Hợp đồng góp hụi”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ - TỈNH TIỀN GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Giàu
- Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Mã Thanh T
- Bà Âu Thị Ngọc H
- Thư ký Tòa án - ghi biên bản phiên toà: Bà Trần Thị Kim Luông

Trong ngày 11 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Cái Bè - tỉnh Tiền Giang xét xử công khai vụ án thụ lý số: 517/2017/TLST-DS ngày 14 tháng 11 năm 2017 về tranh chấp: “Hợp đồng góp hụi”.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2018/QĐST-DS ngày 28 tháng 02 năm 2018 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Nguyễn Thị P, sinh năm 1970

Địa chỉ: Tổ 6, ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

* Bị đơn: 1. Huỳnh Văn H, sinh năm 1975

2. Lê Thị Hồng T, sinh năm 1973

Cùng địa chỉ: Tổ 8, ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

(Chị P có mặt, anh H và chị T vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Nguyên đơn chị Nguyễn Thị P trình bày: Chị có tham gia các dây hụi do anh H và chị T làm chủ, cụ thể như sau:

- Dây hụi thứ nhất mở vào ngày 06/10/2016, hụi 100.000 đồng gồm có 118 phần, chị tham gia 02 phần, đã đóng được 116 kỳ là 23.200.000 đồng,
- Dây hụi thứ hai mở vào ngày 16/10/2016, hụi 100.000 đồng gồm có 92 phần, chị tham gia 02 phần, đã đóng được 90 kỳ là 18.000.000 đồng.
- Dây hụi thứ 3 mở vào ngày 01/8/2016, hụi 500.000 đồng gồm có 24 phần, chị tham gia 01 phần, đã đóng được 23 kỳ là 11.500.000 đồng.
- Dây hụi thứ 4 mở vào ngày 29/01/2017, hụi 100.000 đồng gồm có 78 phần, chị tham gia 05 phần, đã đóng được 73 kỳ là 36.500.000 đồng.

Như vậy tổng cộng số tiền chị đã đóng cho anh H và chị T là 89.200.000 đồng, trong đó tiền vốn là 48.280.000 đồng, chị yêu cầu anh H và chị T nhiều lần phải trả lại số tiền trên cho chị mà vẫn không trả kéo dài cho đến nay. Nay chị yêu cầu anh H và chị T phải trả một lần cho chị số tiền 48.280.000 đồng.

* Bị đơn anh Huỳnh Văn H và chị Lê Thị Hồng T không có mặt cũng như không có văn bản thể hiện ý chí đối với yêu cầu của chị P, mặc dù đã được tổng đạt, niêm yết văn bản tố tụng hợp lệ nhiều lần.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Giữa chị Nguyễn Thị P với anh Huỳnh Văn H và chị Lê Thị Hồng T có xác lập quan hệ tham gia góp hụi do anh H và chị T làm chủ thảo vào khoảng năm 2016 – 2017, chị có tham gia nhiều dây hụi và đã đóng tổng cộng tiền vốn là 48.280.000 đồng, thì anh H và chị T tuyên bố vỡ hụi. Theo yêu cầu khởi kiện của chị P cho thấy có việc tham gia các dây hụi như chị P trình bày, chị P có cung cấp tờ biên nhận nợ hụi do anh H có ký tên, anh H và chị T thì không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án, không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị P nên Hội đồng xét xử căn cứ vào chứng cứ mà chị P cung cấp để xem xét; tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay chị P yêu cầu anh H và chị T phải trả số tiền còn thiếu tính đến thời điểm hiện nay là 48.280.000 đồng nên được xem xét. Từ những cơ sở nêu trên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị P, buộc anh H và chị T có nghĩa vụ trả cho chị P số tiền hụi thiếu lại là 48.280.000 đồng.

Anh H và chị T được Tòa án nhân dân huyện Cái Bè triệu tập hợp lệ nhiều lần mà vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh H và chị T theo Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh H và chị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 471, 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án năm 2009; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: 1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị P.

Buộc anh Huỳnh Văn H và chị Lê Thị Hồng T có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thị P số tiền là 48.280.000 đồng.

* Kể từ ngày chị P có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh H và chị T chậm thi hành số tiền thì phải chịu lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước qui định trên số tiền và thời gian chậm thi hành.

2. Về án phí: - Anh H và chị T phải chịu 2.414.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm,

- Hoàn lại cho chị P số tiền 1.200.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 07837 ngày 14/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Chị P có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh H và chị T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai để xét xử phúc thẩm.

* Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

* Nơi nhận:

- TAND tỉnh TG
- VKSND huyện Cái Bè
- Chi cục THA d/s huyện Cái Bè
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ, án văn.

Võ Ngọc Giàu

